

Số: 25/QĐ-FTS

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp  
Ngành/nghề: Tiếng Trung Quốc

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TRUNG CẤP NGOẠI THƯƠNG

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13;

Căn cứ Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ Quy định điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 03 năm 2017 của Bộ Lao động TBXH quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Xét đề nghị của Hội đồng thẩm định, chỉnh sửa, bổ sung chương trình, giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, ngành/nghề: Tiếng Trung Quốc.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình đào tạo trình độ Trung cấp ngành/nghề: Tiếng Trung Quốc. Chương trình được áp dụng giảng dạy tại Trường Trung cấp Ngoại thương.

*(Có chương trình đào tạo chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Phòng Đào tạo, các Phòng, Khoa và các đơn vị, cá nhân có liên quan của Nhà trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ĐT.



ThS. Ngô Văn Cường

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/QĐ-FTS ngày 21 tháng 04 năm 2023  
của Hiệu trưởng trường Trung cấp Ngoại thương)

<b>Tên ngành, nghề</b>	<b>: Tiếng Trung Quốc</b>
<b>Mã ngành, nghề</b>	<b>: 5220209</b>
<b>Trình độ đào tạo</b>	<b>: Trung cấp</b>
<b>Hình thức đào tạo</b>	<b>: Chính quy</b>
<b>Đối tượng tuyển sinh</b>	<b>: Người có bằng tốt nghiệp THCS hoặc tương đương</b>
<b>Hình thức tuyển sinh</b>	<b>: Xét tuyển dựa trên kết quả học bạ THCS</b>

**Thời gian đào tạo:** (năm học)

- Thời gian đào tạo: 2 năm (20 tháng);

### 1. Mục tiêu đào tạo:

#### 1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo cử nhân Tiếng Trung Quốc trình độ trung cấp có phẩm chất đạo đức tốt, kỹ năng nghề nghiệp, nhân cách sư phạm, sức khỏe tốt, có tri thức về văn hóa Trung Quốc, có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc, có những hiểu biết về lịch sử, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội Trung Quốc. Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn có sử dụng tiếng Trung Quốc, đáp ứng được nhu cầu của xã hội và của nền kinh tế nước nhà trong quá trình hội nhập.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể:

##### 1.2.1. Kiến thức:

- Vận dụng được những kiến thức về Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong quá trình làm việc và cuộc sống. Biết - hiểu và thực hiện tốt các nhiệm vụ về quốc phòng – an ninh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Biết khai thác các kiến thức tin học cơ bản, một số phần mềm và áp dụng được trong quá trình học tập, trong công việc và cuộc sống.

- Sinh viên tốt nghiệp sử dụng thành thạo tiếng Trung Quốc với 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết với trình độ ngôn ngữ HSK cấp 3 theo thang đánh giá năng lực của Chính phủ Trung Quốc tức tương đương bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam. Có trình độ nghiệp vụ đủ để làm việc có hiệu quả trong các lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ kinh doanh, đặc biệt là nắm vững kiến thức, cơ sở lý luận và khả năng thực hành biên phiên dịch trong tình huống giao tiếp.

##### 1.2.2. Kỹ năng:

- Biết dịch thuật các văn bản bằng tiếng Trung Quốc.
- Vận dụng được các văn bản pháp luật hiện hành liên quan đến dịch thuật ngôn ngữ trong chuyên môn.
- Có kỹ năng thuyết trình, giao tiếp, làm việc độc lập và làm theo nhóm bằng tiếng Trung Quốc.
- Có kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp thông dụng và dịch thuật, biết vận dụng vốn từ vựng trong quá trình công tác.

### *1.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

- Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, tôn trọng và thực hiện nghiêm pháp luật Nhà nước, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, trung thực, có trách nhiệm, tư duy phê phán.
- Có tính kiên trì, say mê công việc, nhiệt tình và năng động trong công việc, biết ứng xử tốt, thân thiện với đồng nghiệp, đoàn kết, hợp tác, cộng tác với đồng nghiệp.
- Có ý thức tự nghiên cứu độc lập và nâng cao trình độ.
- Sinh viên hiểu biết về những thói quen, tác phong làm việc của người Trung Quốc để có thái độ làm việc phù hợp.

### *1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:*

- Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc ở các cơ quan văn hóa, giáo dục, du lịch, công ty liên doanh nước ngoài hay trong các công ty Trung Quốc, hoặc làm công tác nghiên cứu và giảng dạy ở các trường, trung tâm khoa học.
- Sinh viên có thể học liên thông lên đại học tại các trường đại học của Trung Quốc và đại học của Việt Nam có chỉ tiêu đào tạo.

## **2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Số lượng môn học, mô đun: 17
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 50 (Tín chỉ) - 1410 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1155 giờ
- Khối lượng lý thuyết (*bao gồm cả số giờ kiểm tra*): 351 giờ
- Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1029 giờ

## **3. Nội dung chương trình:**

Mã MH,	Tên môn học, mô đun	Tín chỉ	Thời gian đào tạo (giờ)	
				Trong đó

<b>MĐ</b>			<b>Tổng số</b>	<b>Lý thuyết</b>	<b>Thực hành</b>	<b>Kiểm tra</b>
<b>I</b>	<b>Các môn học chung</b>	<b>12</b>	<b>255</b>	<b>94</b>	<b>148</b>	<b>13</b>
MH01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH04	Giáo dục Quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH05	Tin học	2	45	15	29	1
MH06	Ngoại ngữ (Tiếng Anh cơ sở)	4	90	30	56	4
<b>II</b>	<b>Các môn học, mô đun đào tạo bắt buộc</b>	<b>40</b>	<b>1155</b>	<b>225</b>	<b>881</b>	<b>19</b>
<b>II.1</b>	<b>Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở</b>	<b>13</b>	<b>285</b>	<b>105</b>	<b>173</b>	<b>7</b>
MH07	Tiếng Việt thực hành	3	60	30	28	2
MH08	Tiếng Trung Quốc cơ bản	4	75	45	29	1
MH09	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 1	3	75	15	58	2
MH10	Tiếng Trung Quốc tổng hợp 2	3	75	15	58	2
<b>II.2</b>	<b>Các môn học, mô đun chuyên ngành</b>	<b>24</b>	<b>810</b>	<b>90</b>	<b>680</b>	<b>10</b>
MH11	Tiếng Trung Quốc nghe	3	75	15	58	2
MH12	Tiếng Trung Quốc nói	3	75	15	58	2
MH13	Tiếng Trung Quốc đọc	4	105	30	57	3
MH14	Tiếng Trung Quốc viết	4	105	30	57	3
MĐ15	Thực tập tốt nghiệp	10	450		450	BC
<b>II.3</b>	<b>Tên môn học, mô đun tự chọn</b>	<b>3</b>	<b>60</b>	<b>30</b>	<b>28</b>	<b>2</b>
MH16	Tiếng Trung Quốc biên dịch	3	60	30	28	2
MH17	Tiếng Trung Quốc phiên dịch	3	60	30	28	2
	<b>Tổng cộng</b>	<b>52</b>	<b>1410</b>	<b>319</b>	<b>1029</b>	<b>32</b>

#### 4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

**4.1. Các môn học chung bắt buộc:** Do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

**4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:**

- Để học sinh có nhận thức đầy đủ về nghề nghiệp đang theo học, Cơ sở giáo dục nghề nghiệp có thể bố trí cho học sinh tham quan, học tập, tham gia làm việc trực tiếp tại bộ phận bếp trong các nhà hàng, khách sạn, cơ quan, doanh nghiệp và các cơ sở kinh doanh ăn uống...

- Để giáo dục truyền thống, mở rộng nhận thức và văn hóa xã hội có thể bố trí cho học sinh tham quan một số di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương;

- Thời gian cho hoạt động ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khóa vào thời điểm phù hợp:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng Sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học, mô đun

**4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:**

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

#### **4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:**

- Học sinh phải đạt yêu cầu tất cả các môn học, mô đun đào tạo trong chương trình sẽ được dự thi tốt nghiệp để được cấp bằng Trung cấp;

- Thi, xét công nhận tốt nghiệp theo hướng dẫn tại thông tư 04/2022/TT-BLĐT BXH của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành ngày 30 tháng 03 năm 2022 quy định về việc tổ chức đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy Mô-đun hoặc tín chỉ.

#### **4.5. Các chú ý khác (nếu có):**

Sau khi lựa chọn các môn học, môn học tự chọn, các khoa phối hợp với phòng đào tạo có thể sắp xếp lại thứ tự các môn học, môn học trong chương trình đào tạo để thuận lợi cho việc quản lý./.

  
**ThS. Ngô Văn Cường**